

Bản án số: **142A/2020/DS-ST**;

Ngày 30/11/2020.

V/v tranh chấp xác định cha cho con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

+ Ông Vũ Nguyên Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 453/2020/TLST- HNGĐ ngày 06/11/2020, về: “*Tranh chấp xác định cha cho con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 79/2020/QĐHPT ngày 20/11/2019, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1979;

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn , xã Hòa P, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

***Bị đơn:** Anh **Phí Đình T**, sinh năm 1980;

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn , xã Đức Th, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại Đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:***

Chị và anh Phí Đình T có kết hôn tự nguyện và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 216/2020/HNGĐ –ST của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ngày 29/6/2020. Khi giải quyết ly hôn, về con chung: Tòa án trên cơ sở thỏa thuận của vợ chồng chị đã giao cháu Phí Đình Q, sinh ngày 10/3/2004 cho anh Phí Đình T là người trực tiếp nuôi dưỡng. Trong quá trình trước khi ly hôn vợ chồng chị xảy ra nhiều mâu thuẫn trầm trọng nên đã sống ly thân. Trong thời kỳ sống ly thân ngày 17/9/2018, chị đã sinh 01 người con (Tên tạm đặt là Đỗ Văn Việt A) theo Giấy chứng sinh số 0025005 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội.

Quá trình giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức vợ chồng chị không yêu cầu Tòa án giải quyết con chung đối với cháu Đỗ Văn Việt A. Hiện tại cháu Đỗ Văn Việt A vẫn chưa đăng ký khai sinh.

Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 1263IG/20/DNA ngày 27/10//2020 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ GenPlus xác định cháu Đỗ Văn Việt A và anh Phí Đình T không có quan hệ huyết thống Cha – Con.

Nay chị đề nghị Tòa án xác định cháu Đỗ Văn Việt A không có quan hệ huyết thống Cha – Con với anh Phí Đình T.

****Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến làm việc nên không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.***

*** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm:**

Về việc thực hiện thủ tục tố tụng của Tòa án và các đương sự:

Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã có mặt đầy đủ theo các thông báo, giấy triệu tập của Tòa án, chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã không chấp hành và có mặt tại Tòa án theo các giấy triệu tập, thông báo, không tham gia phiên tòa xét xử cũng như không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị cần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị V, xác định cháu Đỗ Văn Việt A không có quan hệ huyết thống Cha – Con với anh Phí Đình T.

Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị V yêu cầu Tòa án xác định bị đơn là anh không phải là cha đẻ của cháu Đỗ Văn Việt A. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn , xã Đức T, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Căn cứ theo khoản 4, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2, Điều 101 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1]. Chị Nguyễn Thị V và anh Phí Đình T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 216/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Trước thời điểm ly hôn, ngày 17/9/2018 chị Nguyễn Thị V đã sinh 01 người con, tên tạm đặt là cháu Đỗ Văn Việt A.

[2.2]. Theo quy định tại Điều 88 Luật hôn nhân gia đình: “1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng....2. Trường hợp cha, **mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định**”.

Nay chị Nguyễn Thị V yêu cầu Tòa án xác định anh Phí Đình T không phải là cha đẻ của cháu Đỗ Văn Việt A. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù anh T không có quan điểm về việc giải quyết vụ án, tuy nhiên chị V đã cung cấp Bản Kết quả xét nghiệm ADN số 1263IG/20/DNA ngày 27/10/2020 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ GenPlus xác định: Người có tên Phí Đình T không có quan hệ huyết thống bố-con với người có tên Đỗ Văn Việt A.

Vì vậy, xét có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định anh Phí Đình T và cháu Đỗ Văn Việt A không có quan hệ huyết thống Cha – Con.

[3]. Quan điểm của VKS nhân dân huyện Hoài Đức phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí: Ghi nhận chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu án phí.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4, Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 147; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị V.
2. Xác định anh Phí Đình T và cháu Đỗ Văn Việt A (Tên tạm đặt), sinh ngày 17/9/2018 không có quan hệ huyết thống Cha – Con.

3. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000101 ngày 06/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- VKSND. huyện Hoài Đức;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- VKSND. huyện Hoài Đức;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ